

Phụ lục I

SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ BIỂU MẪU

(Ban hành kèm Thông tư số 44/2026/TT-BTC ngày 29 tháng 9 năm 2026
của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

I. Sửa đổi, bổ sung một số biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 49/2015/TT-BTC được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 56/2019/TT-BTC

STT	Tên Biểu mẫu	Số hiệu
1	Bảng kê chi tiết hàng hóa (Hàng nhập khẩu)	HQ 01a- BKCTHH
2	Bảng kê chi tiết hàng hóa (Hàng xuất khẩu)	HQ 01b- BKCTHH
3	Bảng kê tờ khai hàng hóa nhập khẩu/xuất khẩu trị giá thấp đã hoàn thành thủ tục hải quan	HQ 06- BKTKTGT
4	Bảng tổng hợp tiền thuế trích từ tài khoản tiền gửi chuyên nộp Ngân sách Nhà nước	HQ 08-BTH-TT

TÊN DOANH NGHIỆP

Mẫu số HQ 01a-BKCTHH

**BẢNG KÊ CHI TIẾT HÀNG HÓA
(HÀNG NHẬP KHẨU)**

(Kèm theo tờ khai nhập khẩu số ngày tháng năm)

STT	Họ tên, địa chỉ người NK	Số vận đơn	Số Master AWB/ CN37 /CN38	Tên hàng	Đơn vị tính	Số lượng	Trị giá tính thuế	Trọng lượng	Xuất xứ	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)

Tổng trị giá tính thuế:

Thuế suất thuế giá trị gia tăng (%):

Số tiền thuế giá trị gia tăng:

Số tiền thuế bảo vệ môi trường, tiêu thụ đặc biệt (nếu có):

Tổng số tiền thuế:

Ý kiến của cơ quan hải quan:

**ĐẠI DIỆN DOANH
NGHIỆP**
(Ký, ghi rõ họ tên,
đóng dấu)

....., ngày....tháng...năm.....
**CCHQ XÁC NHẬN HÀNG
ĐỦ ĐIỀU KIỆN QUA KHU
VỰC GIÁM SÁT**
(Ký, đóng dấu công chức)

....., ngày....tháng.....năm.....
LÃNH ĐẠO HẢI QUAN
(Ký, đóng dấu công chức)



TÊN DOANH NGHIỆP

Mẫu số HQ 01b-BKCTHH

**BẢNG KÊ CHI TIẾT HÀNG HÓA
(HÀNG XUẤT KHẨU)**

(Kèm theo tờ khai xuất khẩu số ngày tháng năm)

STT	Họ tên, địa chỉ người XK	Số vận đơn	Tên hàng	Đơn vị tính	Số lượng	Trị giá tính thuế	Trọng lượng	Xuất xứ	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)

Ý kiến của cơ quan hải quan:

**ĐẠI DIỆN DOANH
NGHIỆP**

(Ký, ghi rõ họ tên,
đóng dấu)

....., ngày....tháng...năm.....
**CCHQ XÁC NHẬN HÀNG
ĐỦ ĐIỀU KIỆN QUA KHU
VỰC GIÁM SÁT**

(Ký, đóng dấu công chức)

....., ngày....tháng.....năm.....
LÃNH ĐẠO HẢI QUAN

(Ký, đóng dấu công chức)



**CƠ QUAN CHỦ QUẢN
CƠ QUAN BAN HÀNH VĂN BẢN**

Mẫu số HQ 06-BKTKTGT

Số:/BK-CQBHVB

BẢNG KÊ

Tờ khai hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu trị giá thấp đã được thông quan

STT	Số Tờ khai	Số vận đơn	Tên hàng	Đơn vị tính	Số kiện	Trị giá (VND)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)

Tổng trị giá tính thuế:

Thuế suất thuế giá trị gia tăng (%):

Số tiền thuế giá trị gia tăng:

Số tiền thuế bảo vệ môi trường, tiêu thụ đặc biệt (nếu có):

Tổng số tiền thuế:

Tổng số tiền phí hải quan:

Ý kiến của cơ quan hải quan:.....

ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

....., ngày.....tháng.....năm.....
**CCHQ XÁC NHẬN HÀNG ĐỦ ĐIỀU
KIỆN QUA KHU VỰC GIÁM SÁT**
(Ký, đóng dấu công chức)



**CƠ QUAN CHỦ QUẢN
CƠ QUAN BAN HÀNH VĂN BẢN**

Mẫu số HQ08-BTH-TT

Số:/BK-CQBHVB

**BẢNG TỔNG HỢP
TIỀN THUẾ TRÍCH TỪ TÀI KHOẢN TIỀN GỬI CHUYỂN NỘP NSNN**
(Sử dụng cho các doanh nghiệp bưu chính nộp tiền trước vào tài khoản tiền gửi của hải quan)
Ngày/...../..... Mã số thuế:

DVT: VN đồng

STT	Nội dung số tờ khai	Ngày tờ khai	Số dư đầu kỳ	Số tiền đã sử dụng theo sắc thuế							Số dư cuối kỳ
				Tổng số	XK	NK	TTĐB	GTGT	BVMT	...	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5=5.1-5.n)	(5.1)	(5.2)	(5.3)	(5.4)	(5.5)	(5.n)	(6=4-5)
1	Số dư đầu kỳ										
2	Tờ khai 1										
3	Tờ khai 2										
4											
5	...										
	Cộng										

NGƯỜI LẬP BẢN KÊ
(Ký, xác nhận)



II. Sửa đổi, bổ sung một số biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 191/2015/TT-BTC được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 56/2019/TT-BTC và Thông tư số 29/2025/TT-BTC

STT	Tên Phụ lục, Biểu mẫu	Số hiệu
1	Bảng kê tờ khai hàng hóa nhập khẩu/xuất khẩu trị giá thấp đã hoàn thành thủ tục hải quan	HQ 02-BKTKTGT
2	Bảng kê chi tiết hàng hóa (Hàng nhập khẩu)	HQ 06a-BKCTHH
3	Bảng kê chi tiết hàng hóa (Hàng xuất khẩu)	HQ 06b-BKCTHH

**CƠ QUAN CHỦ QUẢN
CƠ QUAN BAN HÀNH VĂN BẢN**

Mẫu số HQ 02-BKTKTGT

Số:/BK-CQBHVB

BẢNG KÊ

Tờ khai hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu trị giá thấp

STT	Số Tờ khai	Số vận đơn	Tên hàng	Đơn vị tính	Số lượng	Số kiện	Trị giá (VND)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)

Tổng trị giá tính thuế:

Thuế suất thuế giá trị gia tăng (%):

Số tiền thuế giá trị gia tăng:

Số tiền thuế bảo vệ môi trường, tiêu thụ đặc biệt (nếu có):

Tổng số tiền thuế:

Tổng số tiền phí hải quan:

Ý kiến của cơ quan hải quan:.....

ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

....., ngày.....tháng.....năm.....
**CCHQ XÁC NHẬN HÀNG ĐỦ ĐIỀU
KIỆN QUA KHU VỰC GIÁM SÁT**
(Ký, đóng dấu công chức)



TÊN DOANH NGHIỆP

Mẫu số HQ 06a-BKCTHH

**BẢNG KÊ CHI TIẾT HÀNG HÓA
(HÀNG NHẬP KHẨU)**

(Kèm theo tờ khai nhập khẩu số ngày tháng năm)

STT	Họ tên, địa chỉ người NK	Số vận đơn	Số Master AWB	Tên hàng	Số lượng kiện, gói	Đơn vị tính	Số lượng	Trị giá tính thuế	Trọng lượng	Xuất xứ	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)

Tổng trị giá tính thuế:

Thuế suất thuế giá trị gia tăng (%):

Số tiền thuế giá trị gia tăng:

Số tiền thuế bảo vệ môi trường, tiêu thụ đặc biệt (nếu có):

Tổng số tiền thuế:

Ý kiến của cơ quan hải quan:

**ĐẠI DIỆN DOANH
NGHIỆP**

(Ký, ghi rõ họ tên,
đóng dấu)

....., ngày....tháng...năm.....
**CCHQ XÁC NHẬN HÀNG
ĐỦ ĐIỀU KIỆN QUA KHU
VỰC GIÁM SÁT**
(Ký, đóng dấu công chức)

....., ngày....tháng....năm.....
LÃNH ĐẠO HẢI QUAN
(Ký, đóng dấu công chức)



TÊN DOANH NGHIỆP

Mẫu số HQ 06b-BKCTHH

**BẢNG KÊ CHI TIẾT HÀNG HÓA
(HÀNG XUẤT KHẨU)**

(Kèm theo tờ khai xuất khẩu số ngày tháng năm)

STT	Họ tên, địa chỉ người XK	Số vận đơn	Tên hàng	Số lượng kiện, gói	Đơn vị tính	Số lượng	Trị giá tính thuế	Trọng lượng	Xuất xứ	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)

Ý kiến của cơ quan hải quan:

**ĐẠI DIỆN DOANH
NGHIỆP**
(Ký, ghi rõ họ tên,
đóng dấu)

....., ngày....tháng...năm.....
**CCHQ XÁC NHẬN HÀNG
ĐỦ ĐIỀU KIỆN QUA KHU
VỰC GIÁM SÁT**
(Ký, đóng dấu công chức)

....., ngày....tháng.....năm.....
LÃNH ĐẠO HẢI QUAN
(Ký, đóng dấu công chức)

